TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02270

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 11-12

Môn Học : Sinh thái học cơ bản (211122) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 10/12/11 Giờ thi: 14g45 - phút Phòng thi RD401 **Nhóm Thi :** Nhóm 02 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	10126006	LÊ THỊ	ÂN	DH10SH	1					9,3	9	3
2	10126012	TRƯƠNG LÊ LỆ	CHI	DH10SH	1					5,5	5	5
3	10172006	THÀM LÝ	CÚA	DH10SM	1					5,0	5	0
4	10126015	VŨ THỊ THÚY	DIỄM	DH10SH	1					6,0	6	0
5	10126232	ĐẶNG TIẾN	DŨNG	DH10SH	1					5,5	5	5
6	10126041	NGUYỄN PHƯỢNG	HẰNG	DH10SH	1					7,0	7	0
7	10126043	TRƯƠNG THỊ	HẰNG	DH10SH	1					8,0	8	0
8	10126045	LÂM MỸ	HIẾU	DH10SH	1					6,0	6	0
9	10126229	DƯƠNG MẠNH	HÙNG	DH10SH	1					6,8	6	8
10	09126282	BÁO THỊ XUÂN	HƯƠNG	DH09SH	1					7,0	7	0
11	10126060	LÊ THỊ CÚC	HƯƠNG	DH10SH	1					8,3	8	3
12	10126063	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	KHANH	DH10SH	1					8,3	8	3
13	10126065	NGUYỄN LÊ TRUNG	KIÊN	DH10SH	1					6,3	6	3
14	10126066	VÕ VĂN	KIỆT	DH10SH	1					6,3	6	3
~~15~~	~~10126069~~	~~PHẠM VĂN~~	~~LÂN~~	~~DH10SH~~								
16	10126070	NGUYỄN NGỌC	LIÊN	DH10SH	1					7,5	7	5
17	10126081	TỐNG TRẦN THẢO	LY	DH10SH	1					7,3	7	3
18	10126085	HOÀNG TRẦN ANH	MINH	DH10SH	1					7,0	7	0

Số bài: 21 ; Số tờ: 21

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần ~~1,2;~~
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Cán bộ coi thi 1&2: Ngô Duy Linh; Nguyễn Phan Thành

Duyệt của Trưởng Bộ môn: TS. Lê Quốc Tuấn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng năm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02270

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 11-12

Môn Học : Sinh thái học cơ bản (211122) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 10/12/11 Giờ thi: 14g45 - phút Phòng thi RD401 **Nhóm Thi :** Nhóm 02 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
19	09126124	TRƯƠNG NHẬT	MINH	DH10SH	1					6,5	6	5
20	10126090	NGUYỄN VĂN TẤN	NAM	DH10SH	1					7,0	7	0
21	10126098	TRẦN THỊ HỒNG	NGỌC	DH10SH	1					7,8	7	8
22	10126104	NGUYỄN VĂN	NHẢN	DH10SH	1					7,8	7	8

Số bài: 21 ; Số tờ: 21

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2; Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Cán bộ coi thi 1&2: Ng Duy Linh; Nguyễn Phan Thành

Duyệt của Trưởng Bộ môn: TS. Lê Quốc Tuấn

Cán bộ chấm thi 1&2 Ngày tháng năm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02271

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 11-12

Môn Học : Sinh thái học cơ bản (211122) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 10/12/11 Giờ thi: 14g45 - phút Phòng thi RD402 **Nhóm Thi :** Nhóm 02 - Tổ 002 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	10126106	NGÔ MINH	NHÂM	DH10SH	1					6,3	6	3
2	10126108	PHAN THỊ HỒNG	NHIỆM	DH10SH	1					7,8	7	8
3	10126112	VŨ PHẠM HỒNG	NHUNG	DH10SH	1					6,8	6	8
4	10126120	TRƯƠNG QUỐC	PHONG	DH10SH	1					6,8	6	8
5	10126146	PHẠM VĂN	TÀI	DH10SH	1					8,5	8	5
6	10126150	TRƯƠNG HỒNG	TÂM	DH10SH	1					6,8	6	8
7	10126157	BÙI THỊ ÁI	THẢO	DH10SH	1					7,0	7	0
8	10126158	HUỲNH THỊ THANH	THẢO	DH10SH	1					7,0	7	0
9	10126159	NGUYỄN THỊ	THẢO	DH10SH	1					4,8	4	8
10	10126176	HÀ THU	THỦY	DH10SH	1					7,0	7	0
11	10126180	NGUYỄN NHẬT	TIẾN	DH10SH	1					6,0	6	0
12	10126182	TRẦN VĂN	TIẾN	DH10SH	1					7,3	7	3
13	10126183	NGUYỄN VĂN	TOÀN	DH10SH	1					7,5	7	5
14	10126190	TRẦN THỊ BÍCH	TRÂM	DH10SH	1					6,5	6	5
15	10172064	NGUYỄN HỒ HUYỀN	TRÂN	DH10SM	1					6,3	6	3
16	10126194	HUỲNH THANH	TRÚC	DH10SH	1					7,3	7	3
17	10126208	PHẠM THỊ NGỌC	TÚ	DH10SH	1					7,3	7	3
18	10126210	NGÔ HÒA NHÃ	UYÊN	DH10SH	1					7,3	7	3

Số bài: 21; Số tờ: 21

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2; Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Cán bộ coi thi 1&2 — Ths Lê Thị Anh Thư

Duyệt của Trưởng Bộ môn — TS. Lê Quốc Tuấn

Cán bộ chấm thi 1&2 — Ngày tháng năm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02271

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 11-12

Môn Học : Sinh thái học cơ bản (211122) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 10/12/11 Giờ thi: 14g45 - phút Phòng thi RD402 **Nhóm Thi :** Nhóm 02 - Tổ 002 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
19	10126211	NGUYỄN PHẠM ÁI	UYÊN	DH10SH	1					7,3	7	3
20	10126215	AN QUANG	VINH	DH10SH	1					7,0	7	0
21	10126225	NGUYỄN ĐÌNH YẾN	YẾN	DH10SH	1					8,0	8	0

Số bài: 21 ; Số tờ: 21

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2; Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Cán bộ coi thi 1&2 — Lê Thị Anh Thư

Duyệt của Trưởng Bộ môn — TS. Lê Quốc Tuấn

Cán bộ chấm thi 1&2 — Ngô Mỹ Tuấn

Ngày tháng năm